
Lãi suất LNH
Trái phiếu

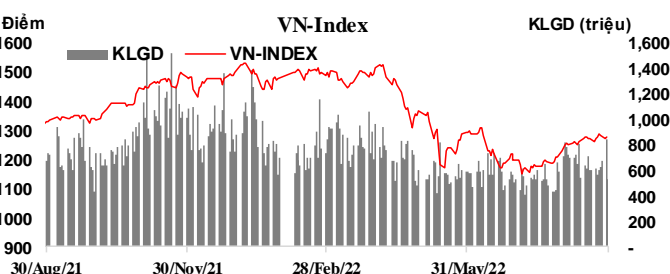
Kỳ hạn	Lãi suất LNH				Trái phiếu		
	VND	D/D	USD	D/D	Kỳ hạn	Lợi suất	D/D
ON	4.40	0.43	2.49	0.00	3Y	3.08	0.002
1W	4.56	0.22	2.66	0.02	5Y	3.08	0.001
2W	4.70	0.24	2.76	0.02	7Y	3.36	0.002
1M	4.88	0.18	2.94	0.01	10Y	3.56	0.006
2M	5.00	0.04	3.08	0.04	15Y	3.67	-0.001
3M	5.02	-0.01	3.25	0.08			
6M	5.16	0.02	3.43	0.14			
9M	5.25	0.03	3.44	0.07			
1Y	5.30	0.08	3.50	0.07			

Nguồn: Reuters

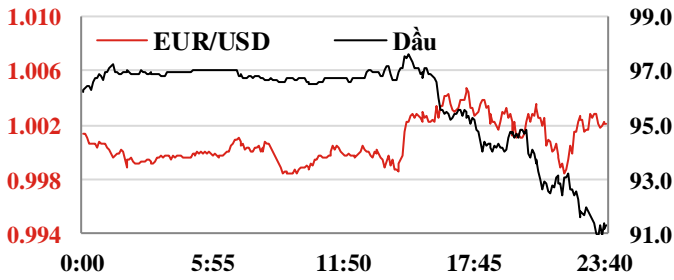
Tổng hợp GD cầm cố và mua bán TPNHNN 30/08/2022

Đơn vị: Tỷ đ.	Tổng KL chào thầu	Tổng KL trúng thầu	Tổng KL đảo hạn	Ròng	KL lưu hành
Reverse Repo	-	9,952.61	820.86	9,131.75	13,144.35
Sell Outright	-	-	11,600.00	11,600.00	83,455.00
Tổng				20,731.75	

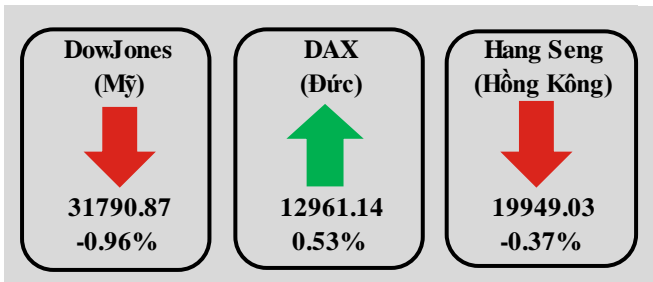
	VN-Index	HNX-Index	Upcom
Điểm	1279.39	293.86	92.39
%/ngày	0.68%	-0.57%	0.90%
%/31/12/2021	-14.61%	-38.0%	-18.0%
KLGD (tr.d.vị)	526.10	66.15	38.0
GTGD (tỷ đ)	13835.94	1561.54	741.49
NDINN mua (tỷ đ)	659.46	13.01	0.43
NDINN bán (tỷ đ)	672.99	10.94	0.10


Tin trong nước ngày 30/08

- Thị trường ngoại tệ:** Phiên 30/08, NHNN niêm yết tỷ giá trung tâm ở mức 23.221 VND/USD, tăng trở lại 10 đồng so với phiên đầu tuần. Tỷ giá mua và bán giao ngay được giữ nguyên niêm yết lần lượt ở mức 22.550 VND/USD và 23.400 VND/USD. Trên thị trường LNH, tỷ giá chốt phiên với mức 23.419 VND/USD, giảm 16 đồng so với phiên 29/08. Tỷ giá trên thị trường tự do tăng mạnh 100 đồng ở cả hai chiều mua vào và bán ra, giao dịch tại 24.050 VND/USD và 24.150 VND/USD.
- Thị trường tiền tệ LNH:** Ngày 30/08, lãi suất chào bình quân LNH VND tăng mạnh 0,18 – 0,43 đpt ở tất cả các kỳ hạn từ 1M trở xuống so với phiên đầu tuần, cụ thể: ON 4,40%; 1W 4,56%; 2W 4,70% và 1M 4,88%. Lãi suất chào bình quân LNH USD đi ngang ở kỳ hạn ON trong khi tăng 0,01 – 0,02 đpt ở các kỳ hạn dài hơn; giao dịch tại: ON 2,49%; 1W 2,66%; 2W 2,76%, 1M 2,94%. Lợi suất TPCP trên thị trường thứ cấp tăng ở hầu hết các kỳ hạn ngoại trừ giảm nhẹ ở kỳ hạn 15Y, cụ thể: 3Y 3,08%; 5Y 3,08%; 7Y 3,36%; 10Y 3,56%; 15Y 3,67%.
- Nghiệp vụ thị trường mở:** Hôm qua, NHNN chào thầu trên kênh cầm cố với kỳ hạn 07 ngày, đấu thầu lãi suất. Có 9.952,61 tỷ đồng trúng thầu với lãi suất 4,5%; có 820,86 tỷ đồng đảo hạn. NHNN không chào thầu tín phiếu NHNN; có 11.600 tỷ đồng tín phiếu đảo hạn. Như vậy, phiên hôm qua NHNN bơm ròng 20.731,75 tỷ VND ra thị trường qua kênh thị trường mở, khối lượng lưu hành trên kênh cầm cố ở mức 13.144,35 tỷ VND, tín phiếu ở mức 83.455 tỷ VND.
- Thị trường chứng khoán:** Phiên hôm qua, một số cổ phiếu vốn hóa lớn tăng giá tốt giúp thị trường giữ được sắc xanh. Chốt phiên, VN-Index tăng 8,59 điểm (+0,68%) đạt 1.279,39 điểm; HNX-Index giảm 1,68 điểm (-0,57%) xuống 293,86 điểm; UPCoM-Index nhích 0,82 điểm (+0,90%) lên 92,39 điểm. Thanh khoản thị trường sụt giảm với giá trị giao dịch trên 16.100 tỷ VND. Khối ngoại bán ròng nhẹ hơn 10 tỷ đồng trên cả 3 sàn.
- Theo Tổng cục Thống kê, 8 tháng năm 2022, cả nước có 149,5 nghìn doanh nghiệp đăng ký thành lập mới và quay trở lại hoạt động, tăng 31,1% so với cùng kỳ năm trước; bình quân một tháng có 18,7 nghìn doanh nghiệp thành lập mới và quay trở lại hoạt động. Số doanh nghiệp rút lui khỏi thị trường là 104,3 nghìn doanh nghiệp, tăng 22%; bình quân một tháng có 13 nghìn doanh nghiệp rút lui khỏi thị trường.**



	30 Aug 22	Ngày (%)	Tuần (%)	Đầu năm (%)
USD index	108.77	-0.06%	0.14%	13.34%
USD/CNY	6.91	0.05%	1.12%	8.78%
USD/EUR	1.00	-0.17%	-0.45%	13.54%
USD/JPY	138.79	0.07%	1.47%	20.60%
USD/KRW	1349.77	0.31%	0.79%	13.62%
USD/SGD	1.40	0.15%	0.45%	3.62%
USD/TWD	30.48	0.37%	0.96%	10.00%
USD/THB	36.46	0.39%	1.14%	9.72%
USD/VND Trung tâm	23221	0.04%	-0.07%	0.33%
USD/VND LNH	23419	-0.07%	-0.07%	2.74%
USD/VND tự do	24040	-0.04%	-0.12%	2.52%
Vàng	1723.55	-0.82%	-1.38%	-5.73%
Dầu	91.64	-5.54%	-2.24%	21.85%



Kỳ hạn	LIBOR		SIBOR	
	USD	TĐ	USD	TĐ
ON	2.3083	-0.0009		
1M	2.5640	0.0401	2.3312	0.0000
3M	3.0821	0.0126	2.6705	0.0000
6M	3.5954	0.0290	0.8211	0.0000
1Y	4.1599	0.0366		

Số liệu ngày 26/08/2022

Lãi suất cơ bản các Ngân hàng Trung Ương

NHTW	Đồng tiền	Kỳ trước	Kỳ này	Ngày thay đổi	Cuộc họp tới
Mỹ	USD	1,75%	2,50%	27/07/2022	21/09/2022
Châu Âu	EUR	0,00%	0,50%	27/07/2022	08/09/2022
Anh	GBP	1,25%	1,75%	04/08/2022	15/09/2022
Nhật	JPY	0,10%	-0,10%	28/01/2016	22/09/2022
Australia	AUD	1,35%	1,85%	02/08/2022	06/09/2022

Nguồn: TCTK, NHNN, Hose, HNX, Thomson-Reuters, MSBResearch

Tin quốc tế

■ **Mỹ ghi nhận một số thông tin kinh tế tích cực.** Đầu tiên, Conference Board khảo sát cho biết chỉ số niềm tin tiêu dùng tại nước này tăng vọt từ 95,7 điểm trong tháng 7 lên 103,2 điểm trong tháng 8, vượt khá nhiều so với mức 97,4 điểm theo kỳ vọng. Đây là tháng đầu tiên thị trường tiêu dùng Mỹ khôi phục niềm tin, sau 3 tháng suy giảm liên tục trước đó. Tiếp theo, ở thị trường lao động, nước Mỹ tạo ra 11,24 triệu cơ hội việc làm trong tháng 7, cao hơn 11,04 triệu của tháng trước đó, đồng thời vượt qua mức 10,37 triệu theo dự báo. Mặc dù các chỉ báo cho thấy sự tích cực, song nhiều ý kiến từ thị trường cho rằng điều này sẽ tạo điểm tựa cho Fed trong việc tăng mạnh LSCS để hạ nhiệt lạm phát, và có thể gây ra sự suy giảm đối với nhiều lĩnh vực kinh tế trong trung hạn. Thậm chí, Chủ tịch chi nhánh New York của Fed John Williams phát biểu cho rằng LSCS cần phải tăng lên cao hơn mức 3,5%; và có thể sẽ không có đợt cắt giảm nào diễn ra trong năm 2023, nhằm đấu tranh với mức lạm phát đã ở quá cao.

■ **CPI tại Đức tiếp tục tăng nhẹ trong tháng 8.** Văn phòng Thống kê Liên bang Đức cho biết chỉ số giá tiêu dùng CPI của nước này tăng 0,3% m/m trong tháng 8, nối tiếp đà tăng 0,9% của tháng 7 và khớp với dự báo. Như vậy, CPI của Đức đã tăng 9 tháng liên tiếp, và hiện tăng 7,9% so với cùng kỳ năm 2021. Nhóm năng lượng luôn tạo ảnh hưởng lớn nhất tới CPI Đức trong năm 2022, mức tăng hiện tại của nhóm này vẫn đạt 35,6% y/y; mặc dù nhiều mặt hàng đã hạ nhiệt kể từ đỉnh. Thị trường Đức lo ngại giá năng lượng có thể tăng trở lại trong mùa đông năm nay, nếu nguồn cung cấp khí đốt và dầu khí tiếp tục bị bóp nghẹt như thời điểm hiện tại.

■ Lịch công bố các chỉ số kinh tế:

Ngày	Giờ VN	Mức độ ảnh hưởng	Chỉ số kinh tế	Kỳ này	Dự báo	Kỳ trước
30-08	6:30	*	Tỷ lệ thất nghiệp Nhật Bản T7	2,6	2,6	2,6
30-08	All day	***	CPI sơ bộ Đức mm T8	0,3	0,3	0,9
30-08	21:00	***	Niềm tin tiêu dùng Conference Board Mỹ T8	103,2	97,4	95,7
30-08	21:00	***	Số cơ hội việc làm tại Mỹ T7	11,24M	10,37M	11,04M
31-08	6:30	*	Doanh số bán lẻ Nhật Bản yy T7		1,9	1,5
31-08	16:00	**	CPI sơ bộ Eurozone yy T7		9,0	8,9
31-08	16:00	**	CPI lõi sơ bộ Eurozone yy T7		4,1	4,0
31-08	19:15	***	Số việc làm thay đổi khu vực phi nông nghiệp ADP Mỹ T8		300K	128K

VN-INDEX



VN-Index tăng lên mức 1.279,39 điểm. Kỳ vọng, trong phiên giao dịch cuối tháng 08/2022, chỉ số sẽ tiếp tục phục hồi hướng đến 1.285-1.290 điểm.

Ngưỡng hỗ trợ: 1.270 – 1.260

Ngưỡng kháng cự: 1.290 – 1.300

NGÂN HÀNG TMCP HÀNG HẢI VIỆT NAM

TNR Tower, 54A Nguyễn Chí Thanh - Đống Đa - Hà Nội

ĐT: 04.3771 8989 - Ext: 6867

TRUNG TÂM NGHIÊN CỨU KINH TẾ

Những người thực hiện:

Nguyễn Nữ Hoài Ninh - Trưởng nhóm

Email: ninhnh1@msb.com.vn

Hoàng Thị Thu Trang - CVCC Phân tích

Email: tranghtt5@msb.com.vn

Nguyễn Trường Giang - CV Phân tích

Email: giangnt12@msb.com.vn

Những thông tin trên đây được Trung tâm Nghiên cứu kinh tế, MSB thu thập từ những nguồn được coi là đáng tin cậy. Những thông tin này chỉ mang tính tham khảo và Trung tâm Nghiên cứu kinh tế không chịu trách nhiệm về bất cứ tổn thất nào gây ra do việc sử dụng những thông tin trên vào mục đích kinh doanh. Những thông tin trên có thể thay đổi do diễn biến của thị trường và Trung tâm Nghiên cứu kinh tế không có trách nhiệm phải thông báo về những sự thay đổi này.

Mọi ý kiến đóng góp, đăng ký hoặc rút tên khỏi danh sách nhận bản tin, xin Quý khách vui lòng liên hệ qua địa chỉ: Research@msb.com.vn